

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 76/2022/HS-ST
Ngày: 05 - 8 - 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Hữu Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Văn Kha

Ông Đào Xuân Nhi

-Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Nga - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Đồng Xoài

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài tham gia phiên tòa:
Ông Nông Quang Chung - Kiểm sát viên

Ngày 05 tháng 8 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Đồng Xoài mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 55/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2022/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Lang Thị H (tên gọi khác: không), sinh năm 1990 tại Nghệ An; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xã Đ, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Chỗ ở hiện nay: Khu phố 1, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lang Văn K, sinh năm 1961 (còn sống) và bà Huống Thị B, sinh năm 1963 (còn sống); Bị cáo không có chồng, có 02 con sinh năm 2010 và 2018; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/3/2022 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Ngân Thị P – SN: 1990; Trú tại: khu phố Xuân Đồng, phường Tân Thiện, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. (Có đơn xin vắng)

Người làm chứng:

1. Anh Lương Minh T - SN: 1992 Trú tại: Ấp 8, xã T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước. (Vắng mặt)

2. Anh Hoàng Văn H – SN: 1995; Trú tại: Ấp 8, xã T, thành Đ, tỉnh Bình Phước. (Vắng mặt)

3. Chị Lương Thị L – SN: 1995: Trú tại: Khu phố 01, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước. (Có đơn xin vắng)

4. Anh Dương Văn T – SN: 1975: Trú tại: Khu phố 1, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 4/2021, Lang Thị H thuê một căn nhà có địa chỉ tại: Tổ 4, khu phố 1, phường T, thành phố Đ của bà Nguyễn Thị H để buôn bán cà phê và nước giải khát.

Để kiếm thêm thu nhập, H còn thực hiện hành vi bán dâm cho khách nếu khách có nhu cầu mua dâm, ngoài ra để thu hút được nhiều khách đến uống nước, H còn rủ thêm Ngân Thị P (thường gọi là Quỳnh), sinh năm: 1990, trú tại: Khu phố X, phường T, thành phố Đ và Lương Thị L (thường gọi là P Anh), sinh năm: 1995, trú tại: Khu phố 1, phường T, thành phố Đ đến để phụ bán nước và bán dâm khi khách đến uống nước có nhu cầu. H thỏa thuận với P, L khi nào H gọi điện thoại, nhắn tin hay gọi trực tiếp mà có những nội dung như: “*có khách em ơi, xuống khách em, ra khách em ơi...*” nghĩa là khách đang ở quán và có nhu cầu mua dâm thì P, L đến quán ngồi uống nước cùng khách và thỏa thuận việc bán dâm cho khách. Về giá cả, địa điểm mua dâm thì gái bán dâm khi đến sẽ tự trao đổi trực tiếp với khách, bình thường là 500.000 đồng/lần, gái bán dâm sẽ trả tiền phòng, tiền nước. H không trả lương cho P, L mà sau mỗi lần bán dâm về thì P, L sẽ trả tiền nước mà khách đã uống cho H từ 20.000 đồng/1 chai nước ngọt, 10.000 đồng/1 chai nước suối (tính cả tiền nước của khách và P, L uống).

Vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 24/03/2022, khi Lang Thị H đang nhậu tại quán cà phê “T” (bên cạnh quán cà phê của H) do chị Lương Thị M, sinh năm: 1990 làm chủ cùng với P và L thì có Lê Minh T, sinh năm: 1992, trú tại: Ấp 5, xã A, huyện P, tỉnh Bình Dương; Hoàng Văn H, sinh năm: 1995, trú tại: Xã B, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh và Bé (không rõ nhân thân, lai lịch) đến quán của H. Lúc này L và H đi về, H đến hỏi khách uống nước gì nên T gọi 03 lon nước ngọt loại Red Bull (bò húc), H vào trong mang nước ra bàn. Lúc này T hỏi H “*ở đây có ai đi chơi không*”, hiểu khách có nhu cầu mua dâm nên H trả lời là “*có*”, T nói “*Chị cho em hai, ba đứa đi*” thì H chỉ vào L đang đứng gần đó và nói “*Bé này được không*” thì ba người đều gật đầu đồng ý nên H nói “*L ngồi vào bàn với khách nè*”. L đồng ý đến ngồi cùng và trao đổi giá cả mua bán dâm với khách. Vì có 02 người có nhu cầu mua dâm nên H sử dụng điện thoại có sim số 0385.862.003 gọi điện thoại qua số 0974.423.194 của P (bút lục 03-04; 14-15), nói P qua quán bán dâm cho khách. P đồng ý đi qua và đến ngồi cùng L, khách thỏa thuận giá cả bán dâm là 500.000 đồng/lần, địa điểm bán dâm là nhà nghỉ “T” thuộc khu phố 1, phường T, thành phố Đ. Thỏa thuận xong, T, H đi cùng L và P đến thuê phòng tại nhà nghỉ “T” để mua bán dâm (P và T phòng số 02, L và H phòng số 03). Trong lúc các đối tượng trên đang thực hiện hành vi mua bán dâm thì bị tổ công tác gồm đội Cảnh sát hình sự phối hợp cùng Công an phường T kiểm tra, phát hiện và lập biên bản đưa về trụ sở làm việc.

Khi bị kiểm tra các đối tượng khai nhận chính Lang Thị H là người đã dẫn dắt, làm T gian tạo điều kiện để P, L bán dâm cho T và H. Do vậy cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp, Lệnh khám xét

khẩn cấp đối với Lang Thị H và áp giải về trụ sở cơ quan để làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Lang Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung trên.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Đồng Xoài đã thu giữ :

- + 02 (hai) bao cao su nhãn hiệu EROS đã qua sử dụng;
- + Số tiền 500.000 đồng; 01 (một) Điện thoại Realme 8 màu trắng, số IMEI1: 86279405234424, số sim 1: 0963.460.150, số sim 2: 0974.423.194 của Ngân Thị P;
- + Số tiền 1.900.000 đồng; 01 (một) Điện thoại Vivo 1819, màu xanh, số sim 1: 0399.697.748, số sim 2: 0338.274.011 của Lương Thị L;
- + 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A70, màu xanh đen, gắn sim số: 0385.862.003 của Lang Thị H;
- + 01 (một) chứng minh nhân dân số 186810605 mang tên Lang Thị H;
- + 01 (một) hộp bao cao su nhãn hiệu OKMEN' chưa qua sử dụng;
- + 06 (sáu) bao cao su nhãn hiệu OKMEN' chưa qua sử dụng;
- + 01 (một) túi xách nữ màu trắng, đen (không nhãn hiệu);
- + 01 (một) túi xách nữ màu trắng (không nhãn hiệu);
- + 01 (một) thẻ ATM số 9704050788182306 ngân hàng Agribank;
- + 01 (một) thẻ ATM số 9704365520756657015 ngân hàng Vietcombank;
- + 01 (một) thẻ ATM số 970422207259072 ngân hàng Mbbank;
- + Tiền mặt là 315.000 đồng của Lang Thị H.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại:

- + Tiền mặt: 500.000 đồng cho Ngân Thị P.
- + 01 (một) Điện thoại Vivo 1819, màu xanh, số sim 1: 0399.697.748, số sim 2: 0338.274.011 và 1.900.000 đồng cho Lương Thị L.
- + 01 (một) chứng minh nhân dân số 186810605; 01 (một) hộp bao cao su nhãn hiệu OKMEN' chưa qua sử dụng; 06 (sáu) bao cao su nhãn hiệu OKMEN' chưa qua sử dụng; 01 (một) túi xách nữ màu trắng, đen (không nhãn hiệu); 01 (một) túi xách nữ màu trắng (không nhãn hiệu); 01 (một) thẻ ATM số 9704050788182306 ngân hàng Agribank; 01 (một) thẻ ATM số 9704365520756657015 ngân hàng Vietcombank; 01 (một) thẻ ATM số 970422207259072 ngân hàng Mbbank; Tiền mặt là 315.000 đồng cho bị can Lang Thị H.

Tại Bản cáo trạng số 63/CT-VKS-ĐX ngày 24/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài đã truy tố bị cáo Lang Thị H về tội “*Môi giới mại dâm*” theo điểm đ khoản 2 Điều 328 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 328; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo H mức án tù 03 đến 04 năm tù.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) Điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A70, màu xanh đen (đã qua sử dụng, hoạt động bình thường), gắn sim số: 0385.862.003 của Lang Thị H.

Trả lại cho Ngân Thị P 01 (một) Điện thoại Realme 8 màu trắng, số IMEI1: 86279405234424, số sim 1: 0963.460.150, số sim 2: 0974.423.194.

Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) bao cao su nhãn hiệu EROS đã qua sử dụng.

Bị cáo H tại phiên tòa đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng và lời L tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không tranh L mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng số 63/CT-VKS-ĐX ngày 24/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến; biên bản thu giữ tài sản, với kết L điều tra, vật chứng vụ án cùng các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Thấy, phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm và P thực thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết L: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 24/3/2022, Lang Thị H có hành vi làm T gian, dẫn dắt để Ngân Thị P và Lương Thị L thực hiện hành vi mua bán dâm cho Lê Minh T và Hoàng Văn H tại nhà nghỉ “T” thuộc khu phố 1, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào hành vi bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội môi giới mại dâm. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 328 của Bộ luật Hình sự. Do bị cáo Lang Thị H có hành vi làm T gian, dẫn dắt 02 người trở lên thực hiện hành vi mua bán dâm nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài truy tố bị cáo về tội “*Môi giới mại dâm*” theo điểm đ khoản 2 Điều 328 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Bị cáo là người đã thành niên, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi làm T gian, môi giới để người khác thực hiện việc mua bán dâm là hành vi vi phạm pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện.

[4] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào trật tự an toàn công cộng, ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn hóa tại địa P nơi có tội phạm xảy ra và là một trong những nguyên nhân làm lây lan các căn bệnh xã hội cần được loại trừ. Vì vậy cần phải có mức án đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi của mình; Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn và bị cáo đang nuôi con nhỏ. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Đối với Ngân Thị P, Lương Thị L, có hành vi bán dâm nên Công an thành phố Đồng Xoài đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi người với số tiền là 400.000 đồng về hành vi “*Bán dâm*” theo khoản 1 điều 25 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xử lý.

Đối với Lê Minh T và Hoàng Văn H có hành vi mua dâm nên Công an thành phố Đồng Xoài đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi người với số tiền là 1.500.000 đồng về hành vi “*Mua dâm*” theo khoản 1 điều 24 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xử lý.

[6] Về vật chứng vụ án:

Cần tịch thu sung công quỹ nhà nước; 01 (một) Điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh đen đã cũ không lên nguồn, không kiểm tra được tình trạng máy và số sim số IMEI1 mà Lang Thị H dùng để liên lạc môi giới cho Ngân Thị P bán dâm.

Cần trả lại cho Ngân Thị P 01 (một) Điện thoại Realme màu trắng, đã qua sử dụng không lên nguồn, không kiểm tra được tình trạng máy và số sim số IMEI1, do đây là tài sản cá nhân của chị P.

Cần tịch thu tiêu hủy 02 (hai) bao cao su đã qua sử dụng do không còn giá trị sử dụng.

[7] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Lang Thị H (Tên gọi khác: Không) phạm tội “*Môi giới mại dâm*”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 328; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lang Thị H 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 24 tháng 3 năm 2022.

3. Về vật chứng của vụ án:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung công quỹ nhà nước; 01 (một) Điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh đen đã cũ không lên nguồn, không kiểm tra được tình trạng máy và số sim số IMEI1.

Trả lại cho Ngân Thị P 01 (một) Điện thoại Realme màu trắng, đã qua sử dụng không lên nguồn, không kiểm tra được tình trạng máy và số sim số IMEI1.

Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) bao cao su đã qua sử dụng do không còn giá trị sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0001999 quyền số 0040, ký hiệu D47/2017 ngày 06/7/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Đồng Xoài).

4. Về án phí:

Căn cứ Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo H phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;
- VKSND thành phố Đồng Xoài;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Xoài;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước.
- CA thành phố Đồng Xoài;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh BP;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS-VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

đã ký

Hoàng Hữu Bình